

Số: 1810/QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Cấp lần đầu: ngày 01 tháng 8 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Theo đề nghị thực hiện dự án đầu tư dự án Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 5,61 ha tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 251/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022, Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch (kèm theo hồ sơ có liên quan); Báo cáo thẩm định số 136/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 và Báo cáo thẩm định số 529/BC-SKHĐT ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 5,61 ha tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với các nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

2. Tên dự án đầu tư: Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 5,61 ha tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người thu nhập thấp, công nhân, người lao động trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

4. Quy mô dự án: diện tích khoảng 56.136 m², đáp ứng quy mô dân số khoảng 5.600 người.

5. Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến:

Căn cứ Quyết định số 3489/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, phạm vi đề xuất Khu nhà ở xã hội có chức năng: Đất ở xã hội (thuộc ô đất ký hiệu CC), chung cư từ 06 – 09 tầng, chiều cao ≤ 40 m, mật độ xây dựng ≤ 60%, tiêu chuẩn 25 m² sàn/người. Khoảng lùi so với trục đường ≥ 12 m, khoảng lùi so với ranh đất ≥ 6 m.

+ Diện tích xây dựng chung cư (40 %): 22.454,4 m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng (40 %, 9 tầng): 202.089,6 m².

+ Hệ số sử dụng đất: 3,6 – 5,4.

+ Bảng cơ cấu sử dụng đất đề xuất:

Stt	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích đất	56.136,0	100
2	Diện tích xây dựng	22.454,4	40
3	Diện tích đất cây xanh, thương mại, hạ tầng kỹ thuật	16.840,8	30
4	Diện tích đất giao thông (sân đường - nội bộ, bãi đậu xe)	16.840,8	30

- Tiêu chuẩn hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

+ Tiêu chuẩn cấp điện : 1.500 kwh/người/năm.

+ Tiêu chuẩn cấp nước : 150 lít/người/ngày đêm.

+ Tiêu chuẩn nước thải : 100% nước cấp.

+ Tiêu chuẩn thải rác : 01 -1,2 kg/người/ngày đêm

+ Tiêu chuẩn thông tin liên lạc :

• Thuê bao cố định: 1 thuê bao/2 người

- Thuê bao truyền hình cáp: 1 thuê bao/1 hộ
- Mạng thông tin di động đảm bảo phủ sóng toàn bộ khu vực.

(Cơ cấu đề xuất theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng)

6. Sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị:

- Hạ tầng bên trong dự án: Nhà đầu tư đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt trong phạm vi dự án (bao gồm các hạng mục: giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thoát nước thải, thông tin liên lạc,...) trong phạm vi dự án, đảm bảo việc đấu nối hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực, điều kiện về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ; trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng và pháp luật liên quan.

- Hạ tầng bên ngoài dự án: Đảm bảo kết nối các hệ thống hạ tầng giao thông, cấp nước, cấp điện, thoát nước, thông tin liên lạc trong và ngoài phạm vi dự án thống nhất, đồng bộ với quy hoạch xây dựng được duyệt.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm quản lý, vận hành quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở xã hội 5,61 ha, xã Phước An khi cơ quan nhà nước chưa nhận bàn giao. Trường hợp sau khi Chính phủ ban hành quy định cụ thể về việc bàn giao hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư, khu đô thị theo khoản 5 Điều 124 Luật Xây dựng thì thực hiện bàn giao hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy định cụ thể do Chính phủ ban hành.

7. Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.028.450.553.507 đồng, không bao gồm chi phí bồi thường hỗ trợ, tái định cư.

8. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp có thẩm quyền Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020.

9. Địa điểm thực hiện dự án: Tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (*Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo sơ đồ ranh giới số 6817/2022 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh huyện Nhơn Trạch lập ngày 02 tháng 01 năm 2022*)

10. Tiến độ thực hiện dự án:

Không quá 30 tháng kể từ ngày lựa chọn được nhà đầu tư trúng thầu.

Tiến độ hoàn thành thủ tục đất đai (giao đất...), đầu tư, xây dựng (giấy phép xây dựng, thiết kế cơ sở...): từ tháng thứ 01 đến tháng thứ 06 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

Thi công xây dựng và hoàn thành: trong vòng 24 tháng tiếp theo, cụ thể:

+ San nền, xây dựng hệ thống giao thông nội bộ: từ tháng thứ 07 đến tháng thứ 13 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.



+ Khởi công xây dựng 02 block chung cư đầu tiên theo quy hoạch: từ tháng thứ 14 đến tháng thứ 18 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

+ Hoàn thiện 02 block chung cư đầu tiên và đưa vào hoạt động; khởi công xây dựng từ 02 - 03 block chung cư tiếp theo: từ tháng thứ 19 đến tháng thứ 24 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

+ Khởi công xây dựng đồng loạt các block chung cư còn lại theo quy hoạch và hoàn thiện quá trình đầu tư dự án: từ tháng thứ 24 đến tháng thứ 30.

Trường hợp chậm tiến độ so với thời gian trên, nhà đầu tư trúng thầu phải có hồ sơ đề nghị điều chỉnh tiến độ theo quy định của Luật Đầu tư gửi cơ quan có chức năng xem xét. Tuy nhiên, tiến độ đầu tư xây dựng 02 block chung cư đầu tiên phải cơ bản đảm bảo theo thời gian nêu trên để việc triển khai đầu tư dự án nhà ở xã hội theo tinh thần của Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 22/08/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nhà ở công nhân, nhà ở xã hội giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

11. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án với mục tiêu xây dựng nhà ở xã hội thuộc danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điểm 1, Mục IV, Phần A, Phụ lục II Danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

12. Cơ chế, chính sách đặc biệt: theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư thực hiện dự án được lựa chọn theo đúng quy định của pháp luật:

a) Tuân thủ các quy định của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư này, các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các Luật, quy định khác có liên quan.

b) Thực hiện thủ tục bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Dự án chỉ được triển khai thực hiện thi công xây dựng công trình sau khi thủ tục bảo vệ môi trường của dự án được phê duyệt. Chủ đầu tư chỉ được triển khai thi công dự án sau khi hoàn chỉnh các thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục liên quan khác đúng quy định.

c) Thực hiện dự án phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, đô thị của tỉnh Đồng Nai và đáp ứng các điều kiện, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai, kinh doanh bất động sản, nhà ở, môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án đúng theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

d) Chịu trách nhiệm về nguồn vốn đầu tư dự án theo quy định của pháp luật; đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đảm

bảo thực hiện xây dựng các hạng mục công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng. Quá trình thực hiện dự án, trường hợp có thay đổi các nội dung theo quy định tại Quyết định này, Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

đ) Có trách nhiệm duy tu, vận hành, bảo dưỡng hạ tầng khu dân cư và hạ tầng của dự án theo các quy định của pháp luật. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho người mua nhà do cơ quan quản lý đất đai của nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

e) Đảm bảo an toàn lao động trong quá trình triển khai thi công, cấm biển báo nguy hiểm, rào chắn, đèn báo hiệu, có biện pháp đảm bảo an toàn theo quy định.

g) Triển khai thi công xây dựng hoàn thành đưa dự án vào hoạt động đúng với các nội dung đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận; trong đó hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án đảm bảo khớp nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực.

h) Đối với diện tích chỗ để xe: phải tuân thủ và đảm bảo bố trí diện tích chỗ để xe theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà chung cư hiện hành.

i) Xử lý nước thải đảm bảo theo quy định hiện hành trong thiết kế xây dựng đối với nhà chung cư, sau đó đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải chung của khu vực.

k) Xây dựng sân đường nội bộ, cây xanh, cảnh quan, hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà (gồm trạm biến áp, cấp điện, chiếu sáng, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, thông tin liên lạc) trong phạm vi ranh giới dự án, đảm bảo hoàn chỉnh đồng bộ đáp ứng nhu cầu của dự án.

l) Xây dựng hệ thống hạ tầng xã hội, thương mại dịch vụ về cơ bản đáp ứng nhu cầu dân số tại khu vực dự án.

m) Đầu tư xây dựng công trình theo quy hoạch được duyệt, đúng đồ án thiết kế được duyệt, đúng tiến độ yêu cầu; có phương án công nghệ và phương án thiết kế xây dựng phù hợp, bảo vệ cảnh quan môi trường, phù hợp với điều kiện tự nhiên, xã hội, tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật có liên quan.

n) Bảo đảm chất lượng, an toàn trong xây dựng, vận hành, khai thác, sử dụng công trình, phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng đồng bộ trong từng công trình và đồng bộ với các công trình hạ tầng kỹ thuật.

o) Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư, báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật liên quan. Cung cấp các văn bản, tài liệu thông tin liên quan đến các nội dung kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

p) Trường hợp chủ đầu tư thực hiện công trình trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, đề nghị thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

q) Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư.



2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Nhon Trạch:

a) Là cơ quan chủ trì mời thầu để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 5,61 ha tại xã Phước An, huyện Nhon Trạch theo quy định tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, Thông tư số 09/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực nhà ở xã hội; các thông tin danh mục dự án có sử dụng vốn ngoài ngân sách cần lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm minh bạch theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 12 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi bởi Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

b) Chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu báo cáo tại hồ sơ dự án và các nội dung thẩm định hồ sơ dự án tại văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của pháp luật; bảo đảm nhà đầu tư có đủ điều kiện được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư và đất đai, đủ điều kiện thực hiện dự án đầu tư theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư, tránh khiếu kiện của người dân; đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước - Nhà Đầu tư và Người dân vùng dự án.

c) Chịu trách nhiệm rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện Nhon Trạch, các quy hoạch có liên quan..., số liệu quy mô dân số trên địa bàn, nhu cầu sử dụng nhà ở và các nhu cầu cần thiết khác bảo đảm sự phù hợp của dự án với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Chịu trách nhiệm về việc xác định quy mô dự án bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy hoạch được phê duyệt; tính chính xác các số liệu đánh giá, bảo đảm dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

đ) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường bảo đảm việc triển khai thực hiện dự án tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

e) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh để thực hiện ưu đãi về thuế và các chính sách liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành; kịp thời giải quyết các khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện dự án.

g) Quản lý chặt chẽ khu đất, không để tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước, thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

h) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân huyện Nhon Trạch trong việc thực hiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho

nhà đầu tư và việc đánh giá tác động môi trường để thực hiện dự án đầu tư bảo đảm phù hợp các quy định của pháp luật về: đất đai, tài nguyên, môi trường và pháp luật có liên quan.

i) Chịu trách nhiệm, kiểm tra giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

k) Trường hợp, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhu cầu sử dụng đất có nội dung thay đổi so với Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch lập thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư trước khi tổ chức đấu thầu theo quy định.

3. Giao Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch hướng dẫn nhà đầu tư trúng thầu thực hiện đầu tư dự án bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở xã hội, Luật kinh doanh Bất động sản và quy định pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch, khai thác, quản lý, mua bán nhà ở xã hội theo quy định tại Nghị định số Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ; Thông tư số 09/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực nhà ở xã hội.

4. Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch thực hiện các nội dung dự án bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.

b) Công bố danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định này lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

c) Đăng tải thông tin Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất được phê duyệt tại quyết định này lên trang thông tin điện tử hoặc tờ báo bằng tiếng Anh theo quy định tại khoản 4 Điều 4 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

d) Phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá sơ bộ năng lực kinh nghiệm của các nhà đầu tư đã gửi hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả đánh giá theo quy định.

e) Phối hợp với các đơn vị có chức năng dịch thông tin Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất được phê duyệt tại quyết định này sang tiếng Anh (trong thời gian 7 ngày kể từ ngày ký quyết định này) để đăng tải thông tin lên trang thông tin điện tử hoặc tờ báo bằng tiếng Anh theo quy định tại khoản 4 Điều 4 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời là văn bản Quyết định phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương; Cục thuế tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch và nhà đầu tư trúng thầu theo quy định pháp luật về đấu thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai 01 (Một) bản và 10 (Mười) bản gửi các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương; Cục thuế tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức